

Phụ lục 3

TRƯỜNG THCS TRỰC ĐẠI
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
NĂM HỌC 2025 - 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

I. Thông tin chung về sáng kiến

1. Thông tin về tác giả

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Nơi công tác	Điện thoại	Tỷ lệ % đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến	Chữ ký của tác giả
1	Vũ Thị Hương	02/01/1979	Đại học Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên, Tổ trưởng tổ Khoa học xã hội	Trường THCS Trục Đại, xã Minh Thái, tỉnh Ninh Bình.	0986617862	100%	

2. Tên sáng kiến: " Ứng dụng AI trong dạy học đọc hiểu môn ngữ văn 8 bộ sách kết nối tri thức".

3. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Công tác Giáo viên chủ nhiệm lớp.

4. Đơn vị áp dụng:

- Trường THCS Trục Đại - xã Minh Thái - tỉnh Ninh Bình.
- Trường THCS Trục Thái- xã Minh Thái - tỉnh Ninh Bình.
- Trường THCS Trục Thắng - xã Minh Thái - tỉnh Ninh Bình.
- Trường THCS Ninh Cường - xã Ninh Cường - tỉnh Ninh Bình.
- Trường THCS Hải Đường - xã Hải Anh - tỉnh Ninh Bình.

5. Phạm vi đề nghị công nhận: Cơ sở Tỉnh Toàn quốc

6. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử (ghi ngày nào sớm hơn): Từ tháng 03 năm 2025 đến tháng 03 năm 2026.

II. Phần cho điểm:

TT	Nội dung	Điểm tối đa
I	Tiêu chí 1: Trình bày sáng kiến	5
1	Bố cục đầy đủ, trình bày đúng thể thức, ngôn ngữ rõ ràng, có minh chứng/số liệu kèm theo.	5
2	Trình bày tương đối đầy đủ, còn một số lỗi nhỏ về thể thức hoặc diễn đạt.	
3	Trình bày chưa đạt, thiếu bố cục hoặc thiếu minh chứng cơ bản.	
II	Tiêu chí 2: Tính mới của sáng kiến	35
1	Hoàn toàn mới, được áp dụng hiệu quả lần đầu tại đơn vị.	
2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ Khá.	25
3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ Trung bình.	
4	Có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ dưới Trung bình.	
5	Không có tính mới, không có sự cải tiến.	
III	Tiêu chí 3: Khả năng áp dụng, khả năng nhân rộng	20
1	Được áp dụng hoặc có khả năng áp dụng trong toàn tỉnh hoặc toàn quốc.	
2	Được áp dụng hoặc có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân rộng ra ở một số đơn vị trong tỉnh.	15
3	Được áp dụng trong phạm vi đơn vị/cơ sở.	
4	Khả năng áp dụng, nhân rộng tại đơn vị còn hạn chế.	
5	Không có khả năng áp dụng tại đơn vị.	
IV	Tiêu chí 4: Tính hiệu quả của sáng kiến	40
1	Mang lại hiệu quả rất cao; có số liệu, minh chứng rõ ràng; thể hiện chuyển biến nổi bật so với trước khi áp dụng.	
2	Mang lại hiệu quả khá; minh chứng tương đối rõ; có chuyển biến tích cực.	30
3	Mang lại hiệu quả ở mức trung bình; có tác động nhưng minh chứng còn hạn chế.	
4	Hiệu quả thấp hoặc tác động chưa rõ.	
5	Không chứng minh được hiệu quả áp dụng.	
V	Tổng cộng (là điểm mục I+II+III+IV):	75

III. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng

1. Trình bày sáng kiến: Trình bày đúng mẫu, đúng thể thức quy định. Bố cục đầy đủ, ngôn ngữ rõ ràng, có minh chứng/số liệu kèm theo.

2. Tính mới của sáng kiến: Sáng kiến mang tính sáng tạo ở chỗ đã đưa ra những cách tiếp cận mới, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi THCS trong bối cảnh hiện nay, đã kết hợp linh hoạt giữa phương pháp giáo dục truyền thống với các kênh giao tiếp hiện đại, xây dựng hệ thống giải pháp đồng bộ từ tâm lý đến hành động thực tiễn. Nó chuyển đổi vai trò của giáo viên chủ nhiệm từ người quản lý cứng nhắc sang người tư vấn tâm lý đáng tin cậy. Việc lồng ghép giáo dục cảm xúc và kỹ năng sống thông qua các trải nghiệm thực tế như giao lưu thơ văn địa phương là một hướng đi mới mẻ, hiệu quả.

3. Khả năng áp dụng, khả năng nhân rộng: Sáng kiến đã được thử nghiệm, áp dụng tại nhiều đơn vị trường học tại các xã trong tỉnh Ninh Bình. Khi áp dụng tại các trường THCS, sáng kiến đều được đánh giá có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng và có thể triển khai rộng rãi trong các nhà trường, đặc biệt là cấp THCS.

4. Tính hiệu quả của sáng kiến:

- Hiệu quả về mặt khoa học: Sáng kiến được xây dựng trên cơ sở vận dụng các nguyên lý của tâm lý học lứa tuổi và khoa học giáo dục, đặc biệt là đặc điểm tâm sinh lý học sinh THCS. Sáng kiến bổ sung kinh nghiệm thực tiễn quý báu cho công tác tư vấn tâm lý học đường, làm rõ mối quan hệ tương tác hai chiều dân chủ giữa thầy và trò.

- Hiệu quả về mặt kinh tế: Sáng kiến tạo ra những lợi ích kinh tế gián tiếp thông qua việc đầu tư vào con người, giúp giảm thiểu các chi phí xã hội phát sinh từ những hệ lụy tiêu cực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tương lai.

- Hiệu quả về mặt xã hội:

+ Đối với học sinh: Giúp các em phát triển nhân cách một cách lành mạnh, hạn chế các vấn đề tâm lý như trầm cảm, lo âu, rối loạn hành vi, giúp các em biết thấu cảm, yêu thương và có khả năng thích ứng tốt hơn với những biến động của cuộc sống.

+ Đối với nhà trường và cộng đồng: Sáng kiến góp phần xây dựng môi trường học đường tích cực góp phần tạo nên một tập thể lớp đoàn kết, thân thiện, không có bạo lực học đường hay sự cô lập, giảm thiểu gánh nặng xã hội, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, tạo được niềm tin cho phụ huynh và cộng đồng, từ đó nâng cao uy tín và thương hiệu của nhà trường.

- Các hiệu quả khác: Sáng kiến đã góp phần thực hiện có hiệu quả, đem lại nhiều chuyển biến tích cực, nâng cao năng lực quản lý lớp của giáo viên chủ nhiệm trong nhà trường.

IV. Kết luận:

- Đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở:

- Đề nghị xem xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp tỉnh: .

- Đề nghị xem xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp toàn quốc: .

- Chưa đủ điều kiện công nhận; đề nghị chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ/minh chứng: .

Khuyến nghị (nếu có): Không.

Minh Thái, ngày 16 tháng 5 năm 2026

Chủ tịch Hội đồng

(Ký, ghi rõ họ tên)



HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Châm